Thứ bảy, ngày 09/4/2011

PM	STT	SHC	Họ và tên	Tuổi	Para	Định bệnh	Dự định cách mổ	BS Phẫu thuật
1	1	2016	Đặng Thị Rướt	75	9009	SSD độ III	Cắt TC ngã Â Đ, Sửa HÂ	Kiều Dung- Thăng- Duy.NT
1	2	2019	Nguyễn Thị Do	67	7007	SSD độ III	Cắt TC ngã Â Đ, Sửa HÂ	Kiều Dung- Thăng- Duy.NT
2	3	2114	Đinh Thị Thu Thủy	46	4024	UBT 10cm/VMC 3lần, cắt TC	Mổ TS, TTTXT	Nhi – Đem – Mỹ Hoa.SB
2	4	2182	Nguyễn Ngọc Thu	46	2012	UXTC 14 tuần	Cắt HTTC, chừa 2 PP nếu tốt	Nhi – Đem - Mỹ Hoa.SB
2	5	2072	Nguyễn Thị Trúc Linh	30	1011	NXTC 14 tuần	Bóc NX, nếu KĐ cắt HTTC chừa 2PP	Nhi – Đem - Mỹ Hoa.SB
3	6	2138	Nguyễn Thị Thu Thảo	44	2012	UXTC 24 tuần	Cắt HTTC, chừa 2 PP nếu tốt	Hiệp – T.Hằng – Hiền.SB
3	7	2107	Nguyễn Thị Kim Huệ	40	1011	NXTC 8 tuần + UBT 2 bên 10 cm/VMC	Bóc NX, nếu KĐ cắt HTTC chừa 2PP	Hiệp – T.Hằng - Hiền.SB
5	8	2186	Ninh Thị Gay	51	4004	UBT (T) 8cm	Cắt HTTC + 2PP	A.Danh – H.Phương – Cúc.SB
5	9	2132	Nguyễn Thị Tám	48	2022	UXTC 16 tuần	Cắt HTTC + 2PP	A.Danh – H.Phương - Cúc.SB
5	10	2190	Đặng Thị Ngọc Châu	47	2002	UXTC 14 tuần	Cắt HTTC + 2PP	H.Trung – M.Hạnh 2 – Bảo.SB
5	11	2150	Phạm Thị Minh Tâm	42	1001	UXTC 16 tuần	Cắt HTTC chừa 2PP	H.Trung – M.Hạnh 2 - Bảo.SB
18	12	2171	Phạm Thị Diệm	78	7007	UBT (P) 6cm	Cắt HTTC + 2PP	Bích 1 – B.Phượng – N.Dung.SB
18	13	2162	Nguyễn Thị Chuyển	44	2002	UXTC 12 tuần + UBT (P) 6 cm	Cắt HTTC + PP (P), chừa BT lành	Bích 1 – B.Phượng - N.Dung.SB
18	14	2076	Hồ Thị Huỳnh Uyên	40	1001	NXTC 16 tuần	Bóc NX, nếu KĐ cắt HTTC chừa 2PP	Bích 1 – B.Phượng - N.Dung.SB
	15	2106	Phạm Thị Thủy	45	2002	UXTC 16 tuần	Cắt HTTC chừa 2PP	Dự bị
16	16		BN Sản A				Mổ lấy thai	B.Anh – Q.Hải – 2SB Lan, Minh

Ngày 31 tháng 3 năm 2011

PHÓ GIÁM ĐỐC

Thứ bảy, ngày 09/4/2011

PM	STT	SHC	Họ và tên	Tuổi	Para	Định bệnh	Dự định cách mổ	BS Phẫu thuật
4			BN TNTC				NS Chẩn đoán – Điều trị	Đặng Thảo – Thanh Thúy - Uyên.TT
7	1	2110	Trần Thị Thanh Châu	43	3013	UXTC 12 tuần	NS Bóc NX, nếu KĐ Cắt HTTC chừa 2 PP	Hưng – Hà 2 – Thắm.TT
7	2	2040	Nguyễn Thị Xuân Thịnh	32	1001	UBT (T) 8cm	NS Bóc u, KTSD	Hưng – Thắm.TT
7	3	2020	Lê Thị Thơm	27	ĐT	LNMTCBT (T) 6cm	NS Bóc u, KTSD	Hưng – Thắm.TT
8	4	2222	Thái Ngọc Điệp	51	2002	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2 PP	Q.Khoa – M.Phương 2 – Hằng.TT
8	5	2003	Hồ Thị Hải Hà	37	1011	LNMTC2BT 4cm	NS Bóc u, KTSD	Q.Khoa – Hằng.TT
8	6	2008	Nguyễn Thanh Thảo	23	1001	UBT (T) 6cm/Mong con	NS Bóc u, KTSD	Q.Khoa – Hằng.TT
9	7	2046	Nguyễn Thị Nhận	36	2002	NXTC 10 tuần + LNMTCBT (P) 9cm/VMCNS	NS BTC, Bóc NX + UBT , KTSD	Thương – Châu.TT
9	8	1988	Nguyễn Thị Rá	38	0000	VS I	NS BTC - Ổ bụng, CĐ ĐT	Thương – Châu.TT
9	9	2038	Hồ Thị Thảo Nguyên	20	ĐT	UBT (P) 7cm	NS Bóc u, KTSD	Thương – Châu.TT
11	10	2031	Nguyễn Thị Trà My	33	2002	UBT (T) 6cm	NS Bóc u, KTSD	Kim Hoàng – Huyền.TT
11	11	2032	Quách Thị Thanh Hương	29	ĐT	UBT (P) 8cm	NS Bóc u, KTSD	Kim Hoàng – Huyền.TT
11	12	1983	Nguyễn Thị Thu Hà	17	ĐT	UBT (P) 8cm	NS Bóc u, KTSD	Kim Hoàng – Huyền.TT
	13	1995	Trần Thị Ngọc Hiếu	28	0010	UBT (T) 6cm	NS Bóc u, KTSD	Dự bị

Ngày 31 tháng 3 năm 2011

PHÓ GIÁM ĐỐC